

Vn-index
901,89 -0,75% ↑ 106 ■ 105 ↓ 185



XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Thị trường có phiên giảm điểm nhẹ sau chuỗi “nỗ lực” tăng điểm trước đó. Thanh khoản cũng như dòng tiền vẫn chưa có nhiều cải thiện. Nhịp tăng điểm này được hỗ trợ bởi thị trường chứng khoán thế giới phục hồi nhưng chủ yếu diễn ra tại nhóm cổ phiếu trụ như: VIC, VNM, MSN... mà không có sự đồng thuận chung. Trạng thái giằng co đi ngang vẫn là chủ đạo, thể hiện ngay ở chỉ số Hnx-index. Khối ngoại dù mua ròng nhưng giá trị thấp không tác động nhiều đến thị trường chung. Đà tăng trên sàn Hà Nội được đóng góp nhiều nhất từ bộ đôi bảo hiểm PVI (+4.3%) và ngân hàng ACB (+0.3%), NVB (+1.2%). Trong khi đó ở chiều ngược lại, các cổ phiếu xây dựng VCG (-1.3%), V21 (-10.0%), SDT (-5.5%) là những mã dẫn đầu đà giảm. Ngoài ra, nhóm dầu khí PVS (-1.1%), PVG (-2.3%), PGS (-0.3%) và nhựa NTP (-2.6%) cũng gây áp lực lớn đến chỉ số trong phiên hôm nay.

Hnx-index
101,92 -0,07% ↑ 71 ■ 254 ↓ 81



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Trên đồ thị kỹ thuật ngày chỉ số Vn-index có cây nến giảm điểm thứ 2 sau khi vượt lên trên đường MA 20. Cây nến đóng cửa ở mức thấp nhất phiên tạo áp lực giảm điểm trong phiên sau. Tuy nhiên Dải BB này cũng đang có xu hướng co hẹp lại cộng thanh khoản thấp khiến cho kịch bản đi ngang có thể tái diễn trong các phiên tới. VFS đánh giá chỉ số chỉ đang trong nhịp hồi phục kỹ thuật và rủi ro giảm điểm vẫn hiện hữu.

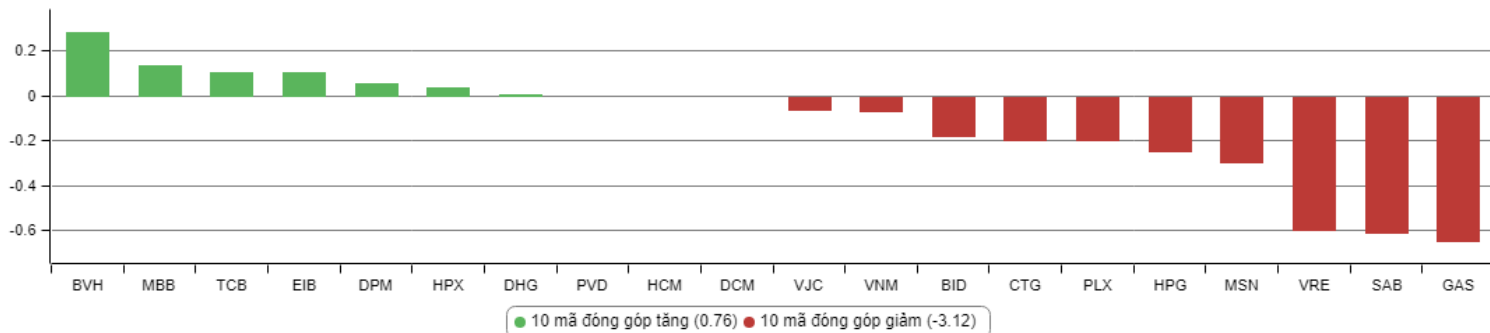
CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Thị trường tăng điểm nhưng không tạo ra cơ hội kiếm lợi nhuận đáng kể và nhà đầu tư nên duy trì trạng thái đứng ngoài để tránh “bẫy tăng giá” trước khi thanh khoản thực sự cải thiện. Chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư nên tiếp tục duy trì tỷ trọng tiền mặt ở mức cao trong danh mục. Cơ hội sẽ đến khi thị trường xuất hiện phiên wash out.

Nhóm cổ phiếu mà nhà đầu tư nên tập trung giai đoạn này là: VN30, ngân hàng, dệt may, dầu khí, bất động sản khu công nghiệp...

Hạn chế giao dịch và đứng ngoài đối với nhóm cổ phiếu pha loãng liên tục, nhóm cổ phiếu vốn hóa nhỏ mới niêm yết, nhóm cổ phiếu đầu cơ penny, nhóm cổ phiếu ngành đường, cao su tự nhiên, thép... giai đoạn hiện tại.

TOP CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG VN-INDEX



KHUYẾN NGHỊ TRONG NGÀY

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua dự kiến	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ dự kiến	Lý do

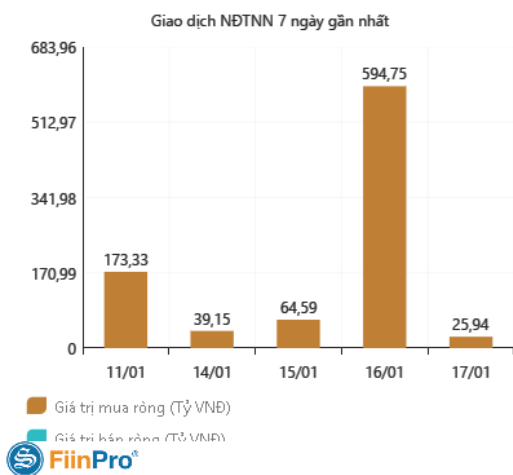
DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG KHUYẾN NGHỊ

Stt	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ dự kiến	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
37	OIL	-	14,2	30/07/2018	18	12	15,5	12/12/2018	+9%	Đã chốt
40	STK	-	18	03/10/2018	23	16	16	25/12/2018	-11%	Đã chốt vì chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
41	SHB	-	7,3	16/11/2018	8,5	6,6	-	-	+1%	Đã chốt vì diễn biến thị trường bất lợi
42	EVE	-	17,4	19/11/2018	20	15,5	18,1	27/11/2018	+4%	Đã chốt ngắn hạn
43	BSR	-	15,2	19/11/2018	18	13	14,2	24/12/2018	-7%	Đã chốt vì giá dầu giảm mạnh
44	KBC	-	12,5	22/11/2018	17	11	14	07/01/2019	+12%	Đã chốt

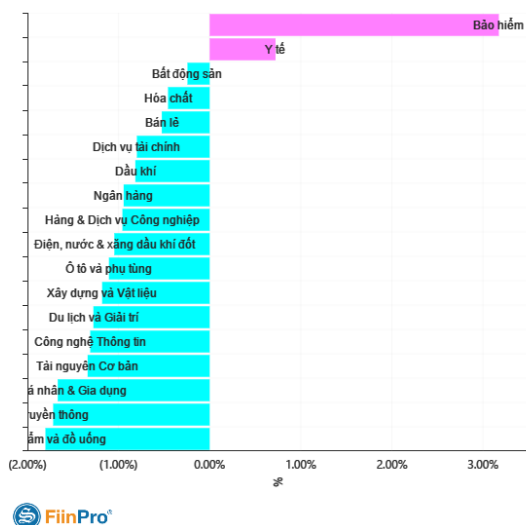
DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

Stt	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	NTL	-	8,65	07/11/2017	11	8.5	9,53	15/03/2018	+12%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 10%
2	VJC	-	116,2	09/11/2017	138	105	213,4	26/01/2018	+84%	Đã chốt ngắn hạn
3	SHB	-	7,8	14/11/2017	10	7.3	9.5	05/12/2017	+22%	Đã chốt
4	DRC	-	22,2	15/11/2017	27	20	29,4	16/01/2018	+32%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 5%
5	PVS	-	16,4	17/11/2017	20	15.7	19,5	05/12/2017	+19%	Đã chốt
6	HNF	-	32	20/11/2017	45	27	47	24/11/2017	+47%	Đã chốt
7	DHG	-	100,5	21/11/2017	120	90	110	16/01/2018	9%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 15%
8	VGC	-	25,7	27/11/2017	30	22	24	28/05/2018	-7%	Đã chốt
9	VCW	-	40	30/11/2017	50	35	38	15/03/2018	-5%	Đã chốt
10	VOC	-	20,5	07/12/2017	25	18	18	16/01/2018	-12%	Đã chốt
11	TMT	-	9,7	08/12/2017	11	8.6	9	11/01/2018	-7%	Đã chốt
12	REE	-	36,4	12/12/2017	50	33	33,3	25/05/2018	-8%	Đã chốt
13	VPB	-	38,5	18/12/2017	50	35	52,5	01/02/2018	+36%	Đã chốt
14	VCG	-	22,2	18/12/2017	28	20.7	25	01/02/2018	+13%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 8%
15	PVE	-	8,6	27/12/2017	11	7	7,2	02/05/2018	-16%	Đã chốt
16	PCI	-	38,7	04/01/2018	46	37	37	05/02/2018	-4%	Đã chốt
17	SHS	-	21,7	09/01/2018	30	19	22,6	17/04/2018	+4%	Đã chốt
18	TVN	-	10	10/01/2018	14	8	10,9	01/06/2018	+9%	Đã chốt
19	VGG	-	62	25/01/2018	75	55	57	15/03/2018	-8%	Đã chốt
20	PVS	-	21	12/02/2018	25	17,5	23,3	15/03/2018	+11%	Đã chốt
21	VRE	-	47,75	13/02/2018	60	42	43	25/05/2018	-10%	Đã chốt
22	HBC	-	39	05/03/2018	45	35	47	15/03/2018	+21%	Đã chốt
23	LHG	-	23	15/03/2018	32,5	21,5	21,5	28/05/2018	-7%	Đã chốt
24	GMD	-	30,5	19/03/2018	36	27	27	26/04/2018	-11%	Chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
25	BSR	-	26,2	26/03/2017	33	22	22	19/04/2018	-16%	Chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
26	VHC	-	71,5	05/04/2018	80	64	64	26/04/2018	-10%	Chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
27	LPB	-	15,8	23/04/2018	18	13	13	21/05/2018	-17%	Chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
28	PLX	-	64,5	14/05/2018	75	56	58	28/05/2018	-10%	Đã chốt
29	HSG	-	10,7	01/06/2018	13	9,5	13,6	11/06/2018	+27%	Đã chốt
30	GAS	-	100	06/06/2018	115	90	97	14/06/2018	-3%	Đã chốt vì thị trường chung bất lợi
31	NVL	-	52,5	07/06/2018	60	46	50,2	21/06/2018	-4%	Đã chốt vì thị trường chung xấu
32	HAG	-	5,1	27/06/2018	7	4,5	5,6	20/11/2018	+10%	Đã chốt
33	VGC	-	20	29/06/2018	26	18	18	09/07/2018	-10%	Đã chốt
34	PVS	-	15,6	16/07/2018	18	14	20	09/08/2018	+28%	Đã chốt
35	VGX	-	8,6	19/07/2018	11,5	8	11	13/09/2018	+28%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 4%
36	LPB	-	9,9	25/07/2018	13	8	9,2	24/10/2018	-9%	Đã chốt
38	VPB	-	25	21/08/2018	28	23	23	23/10/2018	-9%	Đã chốt vì chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
39	BSR	-	16,8	23/08/2018	20	14,5	18,8	10/10/2018	+12%	Đã chốt

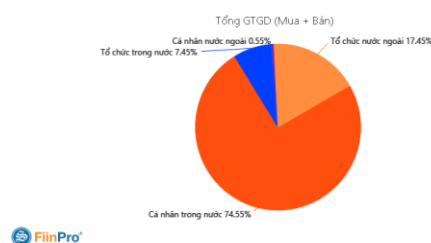
GD NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX



TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY



TỶ TRỌNG NHÀ ĐẦU TƯ GIAO DỊCH



PHÂN TÍCH TIN TỨC NỔI BẬT

EU chính thức áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại với 3 sản phẩm thép của Việt Nam 23 sản phẩm thép có xuất xứ từ các nước, bao gồm cả Việt Nam, sẽ chính thức bị áp hạn ngạch tới khoảng giữa năm 2021 khi xuất vào EU. Ngày 16/2, Liên minh châu Âu (EU) chính thức thông qua việc áp dụng biện pháp phòng vệ với thép nhập khẩu vào thị trường này. Kể từ đầu tháng 2, tất cả lô hàng thép nhập khẩu vào EU sẽ bị áp hạn ngạch tới tháng 7/2021. Nếu vượt hạn ngạch cho phép, thép nhập vào sẽ bị áp thuế 25%. Theo đó, hạn ngạch nhập khẩu thép sẽ là khối lượng nhập khẩu trung bình của 3 năm gần nhất cộng thêm 5%. Các quốc gia xuất khẩu thép lớn sẽ được áp hạn ngạch riêng. Trước đó, vào tháng 7/2018, EU áp dụng biện pháp phòng vệ tạm thời đối với 23 sản phẩm thép nhập khẩu dưới hình thức hạn ngạch thuế quan. Trong đó, Việt Nam có ba nhóm sản phẩm nằm trong diện bị áp thuế tự vệ tạm thời của EU, gồm thép cán nguội hợp kim và không hợp kim (hạn ngạch nhập khẩu là 1.318.865 tấn), thép tấm mạ kim loại (hạn ngạch 2.115.054 tấn), thép không gỉ cán nguội dạng tấm và thanh (hạn ngạch 476.161 tấn). Trong năm 2018, kim ngạch xuất khẩu thép và sản phẩm thép của Việt Nam sang thị trường EU đạt hơn 1,7 tỷ USD, chiếm 22,7% tổng xuất khẩu mặt hàng này đi các thị trường.

Tận dụng CPTPP, EVFTA và thắng lợi năm 2018, ngành dệt may xác định mục tiêu xuất khẩu kỷ lục 40 tỷ USD năm 2019, đối phó thách thức. Hiệp định CPTPP đi vào thực thi và EVFTA có thể được thông qua vào giữa năm nhưng bối cảnh kinh tế thế giới nhiều biến động sẽ tác động không nhỏ tới ngành dệt may năm 2019. Năm nay, tăng trưởng kinh tế các nước được dự báo giảm, chính sách tiền tệ diễn biến phức tạp, lãi suất tăng. Chiến tranh thương mại chưa rõ hồi kết trong khi Mỹ và Trung Quốc là hai thị trường lớn của Việt Nam. Năm 2018, Việt Nam xuất khẩu sang Trung Quốc 4,5 tỷ USD. Đây cũng là thị trường nhập khẩu nguyên liệu lớn. Bên cạnh đó, lãnh đạo Vinatex cũng bày tỏ lo ngại các đối thủ của dệt may Việt Nam như Ấn Độ, Bangladesh sẽ cải thiện các vấn đề, hỗ trợ xuất khẩu sau năm suy giảm 2018.

THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Cao nhất	Thấp nhất	Đóng cửa	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VND)
01/17/2019	VN30F1901	-1,24%	860,50	861,40	850,00	850,00	25.125	2.159,17
01/17/2019	VN30F1902	-1,56%	854,00	854,20	841,50	841,50	64.444	5.471,21
01/17/2019	VN30F1903	-1,63%	853,90	853,90	841,00	841,00	168	14,23
01/17/2019	VN30F1906	-1,62%	854,00	854,00	841,90	841,90	53	4,49

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX
TOP 5 GIẢM GIÁ HSX

Mã	Giá	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
HU1	10.700	7,00%	9.230	97	SJF	5.550	-6,88%	784.710	4.355
AMD	3.070	6,97%	1.461.060	4.379	VPS	11.450	-6,91%	1.220	14
SVT	6.770	6,95%	30	0	HSL	12.100	-6,92%	260.480	3.153
PDN	69.800	6,89%	3.010	208	MCG	2.550	-6,93%	10.530	27
BCG	5.290	6,87%	120.160	608	DAT	9.040	-7,00%	10	0

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX
TOP 5 GIẢM GIÁ HNX

Mã	Giá	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
FID	1.100	10,00%	88.600	83	KSD	4.500	-10,00%	10.500	52
VE1	7.700	10,00%	10.400	75	V21	16.200	-10,00%	100	2
VE4	5.600	9,80%	200	1	NBP	12.600	-10,00%	100	1
BPC	16.800	9,80%	110	2	BII	800	-11,11%	37.400	31
CAN	32.500	9,80%	100	3	DPS	500	-16,67%	163.100	95

TOP MUA RÒNG HSX
TOP BÁN RÒNG HSX

Mã chứng khoán	Giá	+/- %	GT Mua ròng (Tr. VND)	Mã chứng khoán	Giá	+/- %	GT Bán ròng (Tr.VND)
VNM	132,2	-0.60	29,380.37	VJC	115,5	-0.43	34,554.80
MSN	80,2	-1.47	17,861.74	HPG	28,9	-1.87	15,043.09
VCB	55,2	-0.36	13,518.68	SSI	25,2	-2.14	11,498.19
DPM	22,75	2.94	11,861.27	HDB	28,9	-1.03	9,042.30
POW	15,6	0.00	8,897.78	CII	23,8	-0.83	5,190.65

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 2, 117 – 119 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Sentinel Place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222 – Ext: 117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.